

Tầm quan trọng của Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại WTO đối với Việt Nam:

Hệ thống Bảo lãnh Thông quan Hiện đại - Công cụ mới vì Tính Minh bạch, Cải cách trong Quy định Thương Mại và Tăng trưởng Kinh tế



Nestor Scherbey, Cố vấn cao cấp
Liên minh Tạo thuận lợi Thương mại toàn cầu

Giới thiệu về Liên minh Tạo thuận lợi Thương mại Toàn cầu (GATF) và các hoạt động của GATF tại Việt Nam

- GATF là một tổ chức đối tác công-tư, phụ trách bởi Diễn đàn Kinh tế Thế giới, Phòng Thương mại Quốc tế và Trung tâm Doanh nghiệp Tư nhân Quốc tế, cùng với sự tham gia của các tập đoàn hàng đầu thế giới bao gồm DHL, UPS, Maersk, Walmart và nhiều công ty khác.
- GATF được hỗ trợ bởi chính phủ các nước Úc, Canada, Đức, vương quốc Anh và Hoa Kỳ.
- GATF đã chọn Việt Nam là quốc gia đang phát triển đầu tiên ở châu Á để hỗ trợ thực hiện Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại của WTO (WTO TFA) bằng cách giới thiệu một Hệ thống Bảo lãnh Thông quan hiện đại áp dụng cho các hoạt động thương mại xuất nhập khẩu.

Tầm quan trọng của việc triển khai Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại của WTO (WTO TFA) đối với Việt Nam

*"... Thậm chí với các ước tính nhỏ nhất về mức giảm chi phí thương mại cũng cho thấy rằng việc thực hiện đầy đủ TFA sẽ có tác động tới chi phí thương mại còn to lớn hơn so với tác động của việc giảm tất cả các mức thuế quan ưu đãi tối huệ quốc MFN (ước tính trung bình mới đây nhất là khoảng **9%**) xuống mức **0**..."*

*"... các ước tính về chi phí thương mại tương đương theo giá trị hàng ở các nước đang phát triển là **219%** và là 134% ở các nước có thu nhập cao. Thậm chí nếu lấy ước tính nhỏ nhất là cắt giảm 9,6% chi phí thương mại, thì sẽ đồng nghĩa với việc giảm **21 phần trăm** chi phí thương mại tương đương theo giá trị hàng ở các nước đang phát triển ... "*

Điều này có nghĩa là việc thực hiện WTO TFA đem lại giá trị hơn gấp đôi CPTPP, EVFTA và tất cả các Hiệp định Thương mại Tự do khác cộng lại.

Tầm quan trọng WTO TFA: Chi phí Giao dịch Thương mại

- ❖ Chi phí thương mại là rất lớn, và phần lớn xuất phát từ các chính sách kinh tế khi được thực thi dưới các bộ luật, quy định và cụ thể là các thủ tục hành chính của một nước qua hoạt động quản lý biên giới của nước đó.
- ❖ Một nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới tại 126 nước cho thấy: "... Thuận lợi hoá thương mại không chỉ là về cơ sở hạ tầng cho thương mại. Thật vậy, chỉ khoảng 25% lý do của sự chậm trễ trên các lô hàng được lấy làm mẫu là do đường xá hoặc cơ sở hạ tầng cảng yếu kém. **75% là do rào cản hành chính - nhiều thủ tục hải quan, thủ tục thuế, các yêu cầu về giấy chứng nhận, thông quan và kiểm tra hàng hóa - thường là trước khi container đến cảng.**"
- ❖ **Điều này có nghĩa là các quy định thương mại lỗi thời kết hợp với các thủ tục hành chính rườm rà, không minh bạch đã tạo ra một gánh nặng cho tăng trưởng kinh tế tương đương với "mức thuế quan vô hình" lên tới 164,25%.**

Ảnh hưởng của các hàng rào phi thuế quan & kỹ thuật: Thương mại hoàn toàn không “Free” & công bằng

- ❖ **“Mức thuế vô hình” 164.25% (hoặc cao hơn)** bị áp lên bởi những quy định thương mại lỗi thời và các thủ tục hành chính liên quan, kết hợp lại tạo thành rào cản phi thuế quan và kỹ thuật đáng kể nhất đối với hàng hoá nhập khẩu vào Việt Nam.
- ❖ Không phải ngẫu nhiên, đây cũng là rào cản lớn nhất cho sự gia nhập của các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam vào các chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị gia tăng toàn cầu. Theo các thống kê chính thức, 97% DN Việt Nam là DN vừa và nhỏ, phần lớn trong số đó không có nguồn lực hoặc khả năng để vượt qua những rào cản này trong tình hình hiện nay.
- ❖ Nghiên cứu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới cho thấy việc thực hiện Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại của WTO **có thể làm tăng 60% đến 80% doanh số xuất khẩu của các DN vừa và nhỏ** ở một số nền kinh tế. Điều này đặc biệt quan trọng đối với khả năng cạnh tranh và hội nhập của Việt Nam vào nền kinh tế toàn cầu.

Tầm quan trọng của việc triển khai WTO TFA đối với Việt Nam

- ❖ Các con số về tỷ lệ phần trăm được tìm thấy trong nhiều nghiên cứu cấp cao được đề cập trong những bài viết của các nhà kinh tế cần được cân nhắc - chúng sẽ có tác động cực kỳ lớn đối với khối tư nhân.
- ❖ Áp dụng nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới với 126 quốc gia vào dữ liệu thương mại năm 2016 của Việt Nam cho thấy, **việc giảm 1 ngày trong thời gian xử lý thương mại và thông quan xuất khẩu sẽ dẫn đến mức tăng tối thiểu 1% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng năm, tương đương 2.13 tỷ USD. Đối với một số mặt hàng quan trọng trong nông nghiệp và các hàng hoá nhạy cảm với thời gian, mức tăng có thể lên đến 6%. Giảm 5 ngày sẽ mang lại kim ngạch xuất khẩu khoảng 10.65 tỷ USD.**
- ❖ Một nghiên cứu khác cho thấy **lợi ích từ việc tăng 10% tính minh bạch lên theo yêu cầu của WTO TFA sẽ mang lại kim ngạch nhập khẩu hàng năm là 8,7 tỷ USD.** Điều này cũng dựa trên số liệu thương mại năm 2016 của Việt Nam.

Tầm quan trọng của WTO TFA - Tại sao các thủ tục hành chính mang tính hình thức vẫn tiếp diễn?

- ❖ Tại Việt Nam, nhiều bộ ngành vẫn chưa sẵn sàng để thực hiện những thay đổi trọng yếu đối với các thủ tục tuân thủ hành chính của họ. Giống như ở tất cả các nước khác, các cán bộ Việt Nam cũng phải thực thi những luật pháp và quy định hiện có.
- ❖ Trong bối cảnh thiếu những thay đổi quan trọng về luật định, cùng với việc thiếu các công cụ, công nghệ và phương pháp luận mới để **đảm bảo tuân thủ** nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, y tế công đồng, nền kinh tế quốc dân, nông nghiệp, môi trường, và các lợi ích/ các ưu tiên khác của quốc gia, thì các cán bộ Việt Nam không thể cứ đơn giản "nới lỏng" các quy trình thanh tra và tuân thủ.

Tầm quan trọng của WTO TFA - Tại sao các thủ tục hành chính mang tính hình thức vẫn tiếp diễn?

- ❖ Những khiếu nại định kỳ của các bên liên quan đến kinh doanh và thương mại Việt Nam về thủ tục hành chính nặng nề, tốn kém cũng như những lời kêu gọi liên tục đến cán bộ các cấp để "*cải thiện và đơn giản hóa*" là *không đủ* để giải quyết những thách thức đặt ra, bởi quy mô quá sâu rộng của việc cải cách và hiện đại hoá pháp luật, quy định và thủ tục hành chính cần thiết để thực hiện tạo thuận lợi thương mại.
- ❖ Nhân viên các bộ, cơ quan ban ngành quản lý thương mại tại Việt Nam thường đặt ra các câu hỏi: "*Làm thế nào để thực hiện điều này?*", "*Những quy chuẩn quốc gia và sự bảo hộ công nào nên hy sinh hoặc bỏ qua?*", và "*Những rủi ro nào có thể chấp nhận và cho phép?*"

Liệu Việt Nam có đủ bản lĩnh chính trị cho những
thay đổi cần thiết? - Câu trả lời là **CÓ**
Diễn đàn Kinh tế Tư Nhân ngày 31/07/2017



NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

- Ký bởi Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng vào ngày 03 tháng 06 năm 2017 về “Tiếp tục phát triển kinh tế thị trường theo định hướng Xã hội Chủ nghĩa”

- ❖ “...Nhiều quy định pháp luật về kinh tế tư nhân chưa được thực hiện nghiêm. Môi trường đầu tư kinh doanh, khởi nghiệp còn nhiều hạn chế, tiềm ẩn rủi ro cao và thiếu tính minh bạch. Quyền tự do kinh doanh và quyền tài sản, tiếp cận các cơ hội kinh doanh, nguồn lực xã hội chưa thực sự bình đẳng giữa kinh tế tư nhân và các thành phần kinh tế khác; chi phí trung gian, không chính thức còn nhiều.
- ❖ Thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp; tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà, thiếu trách nhiệm, lạm dụng chức quyền, gây khó khăn cho doanh nghiệp vẫn còn khá phổ biến. Phân công, phân cấp, phối hợp giữa các bộ, ban, ngành, địa phương còn bất hợp lý, thiếu chặt chẽ. Hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của kinh tế tư nhân còn thấp...”

NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

- ❖ "...2 – Tạo môi trường kinh doanh và đầu tư thuận lợi cho sự phát triển kinh tế tư nhân: **thúc đẩy sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân vào các mạng lưới sản xuất khu vực và quốc tế, các chuỗi giá trị.**
- ❖ **Có cơ chế, chính sách tạo điều kiện để kinh tế tư nhân tích cực tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Hỗ trợ kinh tế tư nhân tiếp cận, khai thác các cơ hội trong hội nhập quốc tế, mở rộng thị trường, đẩy mạnh đầu tư và thương mại quốc tế; xóa bỏ các rào cản bất hợp lý đối với kinh tế tư nhân khi tham gia thương mại, đầu tư quốc tế. Tạo điều kiện để kinh tế tư nhân phát triển, nâng cao năng lực từng bước tham gia sâu, vững chắc vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu..."**

Cách tiếp cận và phương pháp luận mới cho Việt Nam:

Tuân thủ thương mại Sau thông quan

- ❖ Để thuyết phục các bộ, ngành nhà nước có thẩm quyền quản lý thương mại tại Việt Nam thực hiện hiện đại hóa các quy trình và thủ tục tuân thủ thông qua việc áp dụng các thủ tục quản lý rủi ro và tuân thủ sau thông quan cần có một cách tiếp cận mới để tạo nền tảng cho các cải cách trong pháp lý, quy định và thủ tục hành chính.
- ❖ GATF đã chọn Việt Nam là nước đầu tiên ở châu Á hỗ trợ việc thực hiện WTO TFA *bằng cách giới thiệu một hệ thống bảo lãnh thông quan hiện đại cho hàng hoá xuất nhập khẩu thương mại.*

Các nước thành viên WTO áp dụng Bảo lãnh Thông Quan

- ❖ Một phần danh sách bao gồm các nước:

Australia

Singapore

Canada

South Africa

EU

Sweden

Finland

Tanzania

Ireland

Thailand

Kenya

Uganda

Malaysia

UK

New Zealand

USA

Norway

Philippines

Rwanda

- ❖ Và rất nhiều nước khác từ Trung Mỹ, Nam Mỹ, khu vực Caribbean và các quốc gia khác.

WTO TFA và Việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan

- ❖ Bảo lãnh Thông quan là hình thức hợp đồng đặc biệt được cung cấp bởi bên bảo lãnh do Bộ Tài chính phê duyệt và, nó đảm bảo cho việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.
- ❖ Hoạt động theo cách thức tương tự như hợp đồng bảo hiểm thanh toán cho cơ quan Hải quan nếu một nghĩa vụ nào đó không được thực hiện. Tuy nhiên, không giống như một hợp đồng bảo hiểm, bảo lãnh thông quan có ba bên tham gia, chứ không phải chỉ hai bên. Đây là một hình thức rất chuyên biệt của bảo lãnh thực hiện hợp đồng (Performance Bond).
- ❖ Bảo lãnh thông quan làm nhiều chức năng hơn là chỉ đảm bảo thanh toán các khoản thuế, phí. Có rất nhiều loại bảo lãnh thông quan.
- ❖ ***Bảo lãnh thông quan hoạt động để đảm bảo một cơ chế xử phạt chặt chẽ hơn mà qua đó nghĩa vụ thực hiện các yêu cầu tuân thủ thương mại cho hàng nhập khẩu được bảo đảm.***

WTO TFA và Việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan

- ❖ Ở Việt Nam, việc triển khai một hệ thống bảo lãnh thông quan hiện đại sẽ là *cơ sở giải quyết vấn đề quản lý nhà nước về hàng hoá, "kiểm tra chuyên ngành" tham gia trong việc giải phóng hàng hoá.*
- ❖ Đây là một biện pháp tạo thuận lợi thương mại có thể cung cấp cho các bộ ngành quản lý thương mại một cơ sở để thực hiện các thủ tục tuân thủ hành chính hiện đại hoá và dựa trên quản lý rủi ro.
- ❖ Đây cũng là một biện pháp cung cấp sự hỗ trợ cần thiết cho các cách tiếp cận mới về phương pháp thực thi luật định, cung cấp **các công cụ răn đe tài chính hiệu quả**, ngăn chặn gian lận trong hải quan và thương mại, bán phá giá, trợ cấp, xâm phạm sở hữu trí tuệ và các vi phạm thương mại quốc tế khác.

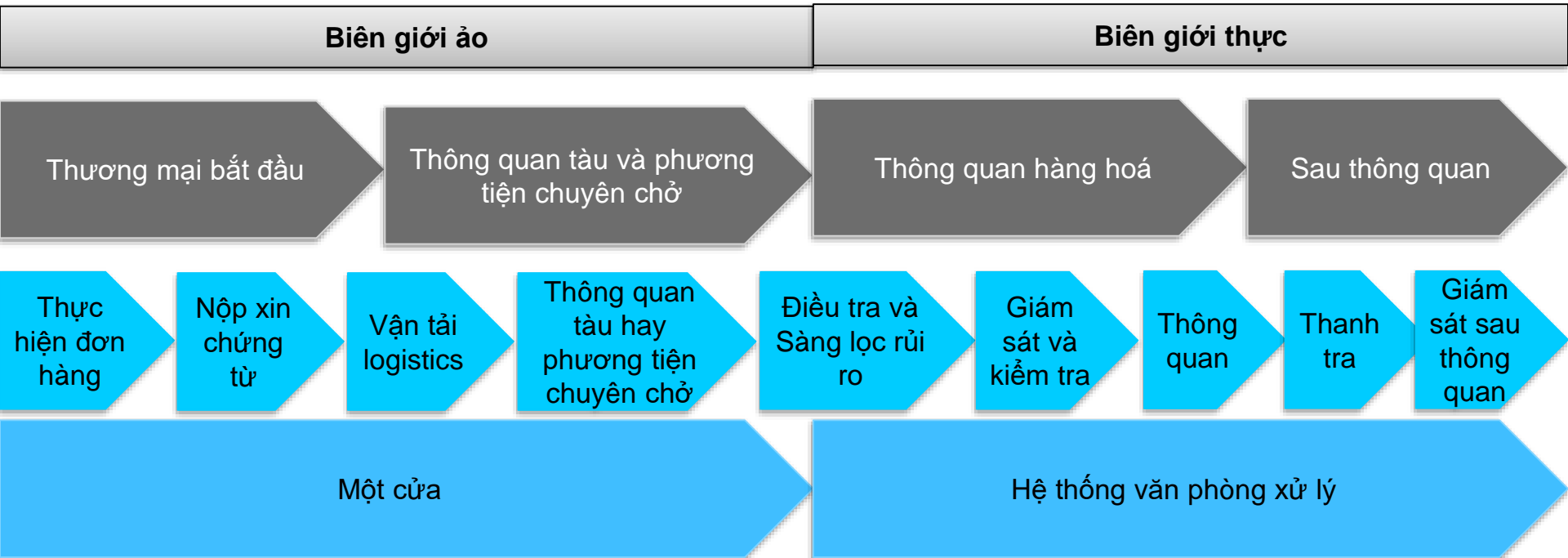
WTO TFA với Việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan

Ở Hoa Kỳ, bảo lãnh thông quan cơ bản được dùng bởi các công ty cho nhiều mục đích khác nhau như:

- ✓ Một thoả thuận thanh toán thuế, phí áp trên lô hàng nhập khẩu;
- ✓ Một thoả thuận hoàn thiện khai báo hải quan;
- ✓ Một thoả thuận cung cấp chứng từ và bằng chứng đầy đủ;
- ✓ Một thoả thuận giao trả lại hàng cho hải quan trong trường hợp hàng không đạt chuẩn nhập khẩu;
- ✓ Một thoả thuận sửa chữa hàng không đạt chuẩn nhập khẩu;
- ✓ Một thoả thuận kiểm hoá hàng hoá nhập khẩu;
- ✓ Một thoả thuận về khai báo và rút hàng hoá miễn thuế;
- ✓ Một thoả thuận tuân thủ các yêu cầu kê khai trước hàng hoá và kê khai hải quan điện tử;
- ✓ Một thoả thuận thanh toán bồi thường thiệt hại thanh lý trong trường hợp không tuân thủ;

Sự cần thiết của Hệ thống Bảo lãnh Thông quan

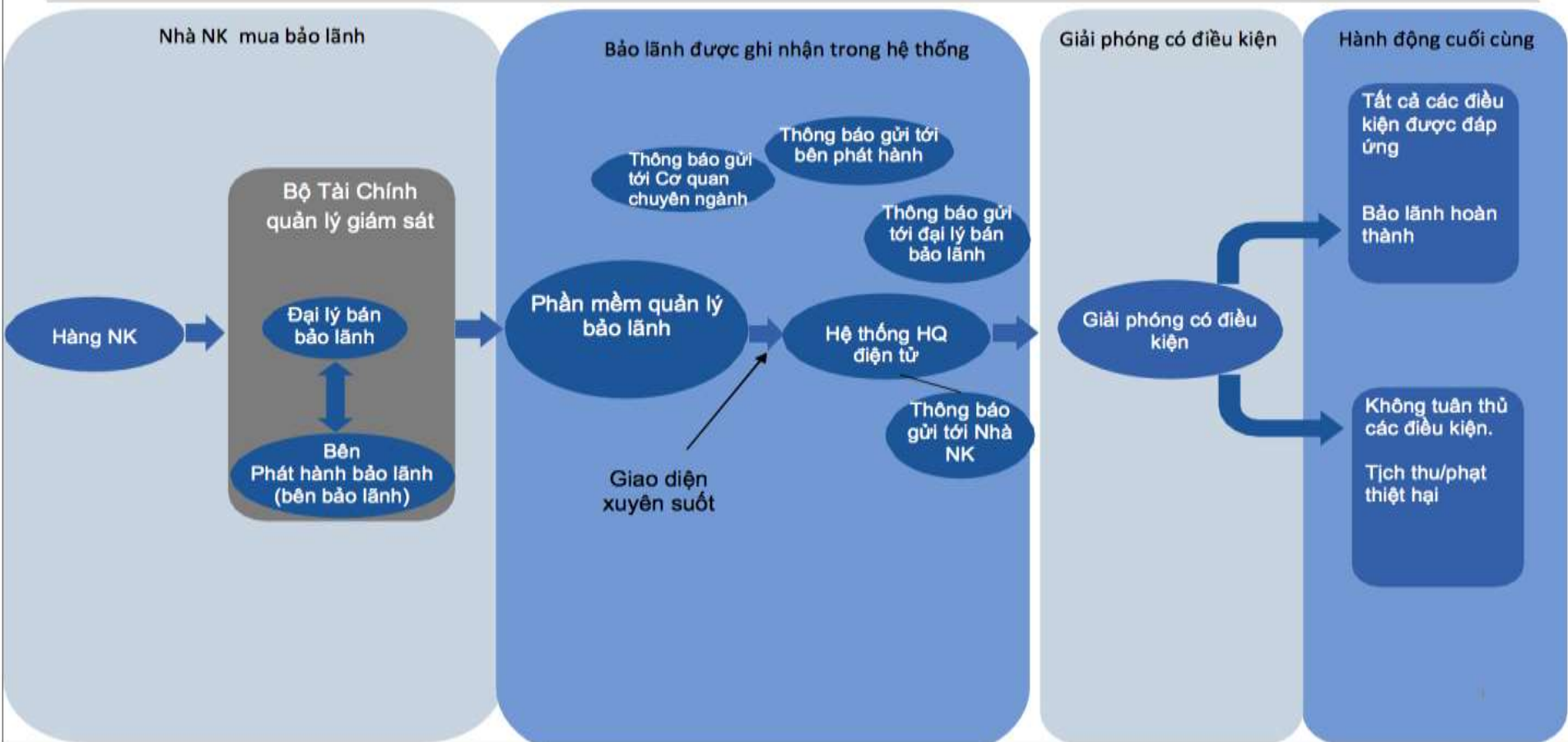
Thông quan hàng hoá bằng quản lý phối hợp tại biên giới



So sánh Bảo lãnh Thông quan và Chứng thư bảo lãnh Ngân hàng

| Chứng thư Ngân hàng tại Việt Nam | Bảo lãnh Thông quan |
|---|--|
| Thời gian "ân hạn thuế" – tối đa 30 ngày. | Không có giới hạn cho thời gian "ân hạn" |
| Chứng thư chỉ bảo lãnh cho việc chi trả thuế phí hải quan. Không đảm bảo cho kiểm tra chuyên ngành hoặc các quy định kiểm soát áp dụng với các loại hàng hoá. | Đảm bảo không chỉ việc trả thuế phí đúng hạn mà còn sự tuân thủ của nhà NK đối với <u>tất cả các quy định pháp luật áp dụng với hàng hoá đó</u> . Điều này bao gồm kiểm tra chuyên ngành và các chứng từ, giấy phép, chứng nhận thương mại liên quan |
| Nhà nhập khẩu sẽ phải trả lãi phạt cho Hải Quan cho mỗi ngày trong thời gian "ân hạn thuế". | Không có lãi phạt |
| Nhà nhập khẩu sẽ phải trả tiền lãi cho ngân hàng cho khoản tiền trong chứng thư bảo lãnh. | Không phải trả lãi suất cho bên bảo lãnh hoặc tổ chức tài chính, chỉ trả tiền phí bảo lãnh tại thời điểm đề nghị cấp bảo lãnh. |
| Nhà nhập khẩu phải có số tiền mặt đặt cọc cho ngân hàng tương đương với số tiền trong chứng thư bảo lãnh. | Không yêu cầu đặt cọc tiền mặt hay các thế chấp khác. |
| Khoản tiền cọc của nhà nhập khẩu với ngân hàng sẽ bị đóng băng trong thời gian ân hạn 30 ngày và không thể sử dụng cho hoạt động kinh doanh. | Không giảm hạn mức tín dụng và giới hạn dòng tiền của các giao dịch mới. |
| Hạn mức tín dụng tuần hoàn hay các tín dụng khác của nhà nhập khẩu sẽ thấp hơn. | Không giảm hạn mức tín dụng và giới hạn dòng tiền của các giao dịch mới. |
| Bảo đảm chỉ cho những giao dịch diễn ra trong 30 ngày ân hạn và có trị giá tối đa bằng số tiền bảo lãnh và tiền lãi | Bảo lãnh không giới hạn giá trị thuế phí trong giao dịch nhập khẩu và đối với loại bảo lãnh liên tục thì có cả không giới hạn thời gian. |

Quy Trình Nhập khẩu hàng dưới Bảo lãnh Thông quan



Những lợi ích của Hệ thống Bảo lãnh Thông quan

Ước tính lợi ích kinh tế tiềm năng từ việc cải cách quản lý biên giới

| Loại cải thiện tại các đơn vị quản lý biên giới | Lợi ích cho chính phủ, thương nhân và cho toàn đất nước | Ước tính lợi ích |
|---|--|--|
| Giảm chi phí hành chính | Giảm chi phí cho chính phủ và thương nhân | Giảm chi phí bằng 0.1 – 0.5% trị giá lô hàng |
| Giảm thời gian thông quan | Giảm chi phí cho thương nhân | Giảm chi phí bằng 0.5 – 0.8% trị giá lô hàng |
| Giảm sự biến động về thời gian thông quan | Giảm lượng tồn kho cho thương nhân, dẫn tới giảm chi phí cho thương nhân | Cứ giảm 50% độ lệch chuẩn, giảm chi phí tới 0.2% trị giá lô hàng |
| Tăng tính cạnh tranh | Tăng trưởng xuất khẩu | Tăng 1% tổng kim ngạch XK |

WTO TFA và việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan Hiện đại

- ❖ Tổng cục Hải quan Việt Nam và các cơ quan liên quan đã xác định các cam kết dưới đây của TFA WTO như: yêu cầu thêm thời gian hoặc, vừa yêu cầu thêm thời gian, vừa hỗ trợ kỹ thuật để phục vụ công tác thực hiện, thường là 3 năm
 - "Quy trình xử lý trước khi đến" của hàng nhập khẩu (Điều 7.1);
 - "Tách việc giải phóng hàng ra khỏi quyết định cuối cùng về thuế và thuế quan"(Điều 7.3);
 - "Thông quan nhanh" (Điều 8);
 - "Thủ tục và Chứng từ" (Điều 10.1);
 - "Thừa nhận tạm thời hàng hoá, quy trình trong nước và ngoài nước" (Điều 10.9);
 - "Tự do Quá cảnh" (Điều 11.6 - 11.10).

CPTPP hay còn gọi TPP+11

Bên cạnh Điều 6.4 của Hiệp định TBT, quy định mỗi Thành viên phải thực hiện các thủ tục, tiêu chuẩn và các điều kiện khác như được quy định tại khoản 1, và có thể yêu cầu các kết quả kiểm nghiệm, giấy chứng nhận và/hoặc các kiểm tra chuyên ngành như là sự đảm bảo chắc chắn một sản phẩm tuân thủ đúng một tiêu chuẩn và quy định kỹ thuật nào đó, thành viên đó sẽ:

- a) không yêu cầu các cơ quan đánh giá tuân thủ sản phẩm (bên kiểm nghiệm, chứng nhận hoặc kiểm tra) phải nằm trong lãnh thổ của mình;
- b) không yêu cầu các cơ quan đánh giá tuân thủ nằm ngoài lãnh thổ rằng họ phải có một văn phòng trong lãnh thổ của mình; và
- c) cho phép các cơ quan đánh giá tuân thủ nằm trong lãnh thổ của các nước thành viên khác được nộp đơn đề nghị thành viên này xác định rằng họ tuân thủ các thủ tục, tiêu chí và các điều kiện khác mà thành viên này yêu cầu để được coi là có thẩm quyền hoặc phê duyệt cho họ được phép tiến hành kiểm nghiệm và chứng nhận sản phẩm hoặc tiến hành hoạt động kiểm tra.

WTO TFA và việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan Hiện đại

7.3 Tách việc giải phóng hàng khỏi quyết định cuối cùng về thuế hải quan, thuế và các loại phí.

3.1 Mỗi Thành viên **phải** áp dụng hoặc duy trì các thủ tục cho phép giải phóng hàng hóa trước khi đưa ra quyết định cuối cùng về thuế hải quan, thuế, phí và lệ phí nếu một quyết định như thế không được đưa ra trước, hoặc ngay khi hàng đến hoặc nhanh nhất có thể sau khi hàng đến và với điều kiện là tất cả các yêu cầu quy định khác đã được đáp ứng.

WTO TFA và việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan Hiện đại

3.2 Đối với điều kiện giải phóng hàng như vậy, một Thành viên có thể yêu cầu:

- (a) nộp thuế quan, thuế, phí và lệ phí đã xác định được trước hoặc ngay khi hàng đến và có **một đảm bảo** cho bất kỳ số tiền nào chưa được xác định bằng hình thức **bảo lãnh**, đặt cọc, hoặc một công cụ phù hợp khác quy định trong luật và các quy định; hoặc
- (b) một đảm bảo bằng hình thức **bảo lãnh (bảo lãnh thông quan thuộc hình thức này)**, đặt cọc hoặc một công cụ thích hợp khác quy định trong luật và các quy định.

WTO TFA và việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan Hiện đại

3.3 Khoản bảo lãnh như vậy không được lớn hơn số tiền mà Thành viên yêu cầu để đảm bảo thanh toán thuế quan, thuế, phí và lệ phí cuối cùng phải nộp trên hàng hóa được đảm bảo.

3.4 Trong trường hợp phát hiện một vi phạm yêu cầu áp dụng xử phạt bằng tiền, có thể yêu cầu một khoản bảo lãnh đối với các hình phạt và xử phạt bằng tiền cần nộp.

WTO TFA và việc áp dụng Hệ thống Bảo lãnh Thông quan Hiện đại

3.5 Bảo lãnh như được quy định tại các khoản 3.2 và 3.4 phải được huỷ khi không còn được yêu cầu nữa.


3.6 Các quy định này không ảnh hưởng đến quyền của một Thành viên đối với kiểm tra, bắt giữ, giữ, tịch thu hoặc xử lý hàng hoá dưới bất cứ hình thức nào sao cho không trái với các quyền và nghĩa vụ của các Thành viên WTO.

Bảo lãnh thông quan hạn chế các xung đột thương mại toàn cầu

- Năm 2018 chứng kiến sự xuất hiện của các xung đột thương mại nghiêm trọng, điển hình là giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ.
- Điều này mang lại cả cơ hội và rủi ro cho Việt Nam khi các doanh nghiệp Trung Quốc sẽ có thể chuyển sản xuất và gia công hàng hoá sang Việt Nam để xuất khẩu đi Hoa Kỳ.
- Lý thuyết của Hải quan Hoa Kỳ về “chuyển đổi cơ bản” sẽ gây ra những rủi ro cho hàng hoá được gia công tại Việt Nam mà có xuất xứ từ Trung Quốc được xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Bảo lãnh thông quan có thể giúp giảm thiểu các rủi ro này.

Bảo lãnh thông quan hạn chế các xung đột thương mại toàn cầu

- (Theo Reuters) Ngày 18/8/2018 – Tập đoàn Walmart đã yêu cầu các nhà cung ứng các sản phẩm làm đẹp xem xét tìm kiếm nguồn hàng ngoài Trung Quốc để tìm cách giảm thiểu các tác động của bộ thuế quan mới mà Chính quyền Trump đã áp dụng đối với hàng hoá Trung Quốc.
- Trong một email gửi đến vài nhà cung ứng các sản phẩm làm đẹp vào ngày 7/8/2018 mà Reuters tìm được, Walmart đã hỏi các câu hỏi nhằm mở rộng khả năng tìm kiếm nguồn hàng như: liệu các nhà cung ứng đó có cơ sở nào ngoài Trung Quốc hay không, và nếu không, liệu họ có cân nhắc đầu tư vào các cơ sở ngoài TQ như vậy hay không
- Nhiều hàng mỹ phẩm như dầu gội, son môi và đồ trang điểm đã bị đưa vào danh sách gần đây nhất về các hàng hoá từ Trung Quốc bị đánh thuế.



GATF xin mời các Hiệp hội và các doanh nghiệp quan tâm tham gia vào dự án thí điểm bảo lãnh thông quan do Tổng Cục Hải quan tổ chức sắp tới.

Đối thoại – Hỏi đáp

Mọi thông tin thêm, vui lòng liên hệ:

Nestor Scherbey
CTRMS Vietnam
172 Hai Bà Trưng, Quận 1
Tp. Hồ Chí Minh
+84 28 7302 5772
nestor@ctrms.com